VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 654/TTr-CP ngày 21/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 406 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-CTN ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Trần Thị Khoa**, sinh ngày 22/11/1990 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Phú, thị xã Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ (nay là tỉnh Hậu Giang), Giấy khai sinh số 216 ngày 12/8/1996
Hiện trú tại: số 32, ngõ 148, đoạn 2, đường Bắc Hưng, khóm 025, phường Nhân Ái, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7718741 cấp ngày 02/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

2. **Chu Thị Hải An**, sinh ngày 16/9/1975 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 106 ngày 18/7/2017
Hiện trú tại: số 302, đường Tín Hưng, khóm 013, thôn Tín Nghĩa, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884879 cấp ngày 16/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

3. **Nguyễn Thị Diệu**, sinh ngày 28/12/1993 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
Hiện trú tại: số 163, phố Khang Lạc, khóm 012, phường Nội Câu, khu Nội Hồ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1954620 cấp ngày 07/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

4. **Nguyễn Trần Ngọc Quyên**, sinh ngày 04/6/1990 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 157 ngày 23/7/1990
Hiện trú tại: số 9-8, ngõ 48, đường Trung Chính, khóm 005, phường Vũ Lăng, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4940914 cấp ngày 10/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

5. **Nguyễn Thị Hoa**, sinh ngày 21/11/1981 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 445 ngày 25/8/2003
Hiện trú tại: số 10, Điểu Thụ Lâm, khóm 001, phường Phúc An, khu Hậu Bích, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00126075 cấp ngày 09/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

6. **Hà Thị Lợi**, sinh ngày 16/4/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Lưu (cũ), thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 141 ngày 22/8/2001
Hiện trú tại: số 4, Ngư Phố Liêu, khóm 014, thông Du Đông, xã Khê Khẩu, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7134487 cấp ngày 16/4/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

7. **Trần Kim Liên**, sinh ngày 19/10/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 727 ngày 12/9/2006
Hiện trú tại: tầng 3, số 7, ngõ 285, đoạn 5, đường Diên Bình Bắc, khóm 010, phường Hồ Lô, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5357339 cấp ngày 03/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

8. **Nguyễn Thị Thu**, sinh ngày 01/01/2001 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 359 ngày 28/8/2002
Hiện trú tại: số 179, đường Long Bình, khóm 012, phường Điểu Thụ Lâm, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7511997 cấp ngày 03/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

9. **Vũ Thị Luyên**, sinh ngày 26/7/1971 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh số 108 ngày 26/4/2023
Hiện trú tại: tầng 5-1, số 354, đoạn 1, đường Văn Hóa Nhị, khóm 014, phường Nhân Ái, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7592629 cấp ngày 17/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

10. **Lê Thị Ướt**, sinh ngày 15/9/1981 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 3835 ngày 28/12/1996
Hiện trú tại: tầng 5, số 21, ngách 51, ngõ 172, đoạn Cửu Long, đường Trung Hưng, khóm 034, phường Đông Thế, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00327652 cấp ngày 29/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

11. **Trần Thị Ngọc Thảo**, sinh ngày 25/9/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 104 ngày 17/3/2004
Hiện trú tại: số 18, ngách 14, ngõ 168, đường Trung Hòa, khóm 040, phường Hòa Khánh, khu Trung Sơn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4374613 cấp ngày 06/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

12. **Nguyễn Thị Thu Sương**, sinh ngày 01/5/1990 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 120 ngày 24/8/1996
Hiện trú tại: số 10, ngách 32, ngõ 350, Vinh Dân Nam, khóm 023, phường Nhân Mỹ, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6525437 cấp ngày 24/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

13. **Nguyễn Thị Ngọc Thanh**, sinh ngày 05/7/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 2171 ngày 23/7/1986
Hiện trú tại: số 33, ngõ 571, đường Đinh Đài, khóm 005, phường Bắc Thế, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5651158 cấp ngày 17/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

14. **Nguyễn Thị Nhung**, sinh ngày 06/9/1985 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 71 ngày 10/12/1991
Hiện trú tại: tầng 2, số 125, phố Hội Hưng Ngũ, khóm 004, phường Hội Kết, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056957 cấp ngày 20/3/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

15. **Ngô Thị Mỹ Xuân**, sinh ngày 08/7/2000 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 47 ngày 28/7/2000
Hiện trú tại: số 224, đoạn 3, đường Trung Chính, khóm 016, thôn Hồ Kính, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5622290 cấp ngày 22/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

16. **Thoong Sỏi Lìn**, sinh ngày 11/12/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 287 ngày 23/10/1990
Hiện trú tại: số 2, ngách 80, ngõ 301, đoạn 3, đường Đại Độ, khóm 004, phường Quan Độ, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6203506 cấp ngày 09/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

17. **Nguyễn Thị Trúc Linh**, sinh ngày 23/7/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 238 ngày 17/8/2010
Hiện trú tại: số 8-3, ngách 17, ngõ Tập Tiên, đường Sử Quán, khóm 003, phường Bắc Đầu, trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6722323 cấp ngày 27/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

18. **Đoàn Thị Ngọc Trân**, sinh ngày 01/02/1995 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 287 ngày 21/8/2000
Hiện trú tại: số 14, đường Nhân Hòa, khóm 030, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2941261 cấp ngày 09/3/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

19. **Nguyễn Thị Thanh Duyên**, sinh ngày 12/7/1984 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 70 ngày 15/5/2023
Hiện trú tại: tầng 2, số 14, ngách 46, ngõ 261, đoạn 2, đường Tây Viên, khóm 008, phường Cẩm Đức, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8354921 cấp ngày 25/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Huy, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

20. **Phạm Thị Nhung**, sinh ngày 10/11/1984 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Xá, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 779 ngày 27/11/2019
Hiện trú tại: số 23, ngõ Tỉnh Đầu, khóm 008, thôn Xích Thủy, xã Danh Gian, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4359484 cấp ngày 12/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Xá, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

21. **Nguyễn Thị Mộng Tuyền**, sinh ngày 01/01/1986 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 412 ngày 14/5/1993
Hiện trú tại: số 21, ngõ 80, đường Thần Lâm Nam, khóm 004, phường Thượng Nhã, khu Đại Nhã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487462 cấp ngày 28/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

22. **Nguyễn Thị Hoàng Trang**, sinh ngày 20/12/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 06 ngày 03/01/1996
Hiện trú tại: tầng 3, số 718, Đầu Kiều, khóm 019, thôn Hưng Nam, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6503895 cấp ngày 11/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 12, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

23. **Lương Ngọc Kiều**, sinh ngày 08/7/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 151 ngày 17/9/2001
Hiện trú tại: số 9, ngõ 351, đường Trung Dương, khóm 011, phường Bắc Dương, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5343126 cấp ngày 11/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

24. **Trần Thị Thịnh**, sinh ngày 24/12/1989 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 51 ngày 28/8/2002
Hiện trú tại: số 249, đoạn 1, đường Mỹ Hòa, khóm 001, thôn Bát Bảo, xã Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00045383 cấp ngày 15/9/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

25. **Vũ Năng Tùng**, sinh ngày 22/3/1992 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 71 ngày 25/6/1998
Hiện trú tại: số 11-8, đoạn 1, đường Trung Hưng, khóm 016, phường Đông Hồ, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8233439 cấp ngày 30/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

26. **Lầu Cún Cú**, sinh ngày 09/8/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 246 ngày 21/4/1995
Hiện trú tại: số 7, ngách 99, ngõ 260, đường Chương Đỉnh, khóm 010, phường Đỉnh Phiên, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0291436 cấp ngày 14/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

27. **Mai Thị Ánh Nga**, sinh ngày 06/8/1981 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 43 ngày 26/02/2007
Hiện trú tại: số 494, đường Thổ Thành, khóm 029, phường Thụy Thành, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1577996 cấp ngày 04/5/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Đường Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

28. **Thiệu Ái Linh**, sinh ngày 23/8/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 105 ngày 06/9/1993
Hiện trú tại: số 8, ngõ 76, đường Tư Thôn, khóm 011, phường Vĩnh Vinh, thị trấn Tô Áo, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9136719 cấp ngày 14/5/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Đường Lý Thái Tổ, Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

29. **Huỳnh Thị Lệ Hồng,** sinh ngày 26/02/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 129 ngày 16/5/2000
Hiện trú tại: tầng 3, số 48, đoạn 2, đường Trung Hiếu, khóm 022, phường Lập Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4624147 cấp ngày 17/3/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

30. **Vũ Thị Thùy Trang**, sinh ngày 12/11/1993 tại Bình Phước Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, Giấy khai sinh số 67 ngày 06/7/2011
Hiện trú tại: số 703-38, đường Cao Mỹ, khóm 004, phường Cao Tây, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3537321 cấp ngày 22/6/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

31. **Hà Ngọc Trâm**, sinh ngày 13/3/1992 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 4070 ngày 09/4/1992
Hiện trú tại: số 526, đoạn 4, đường Đông Quan, khóm 009, phường Khánh Phúc, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263876 cấp ngày 19/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

32. **Nguyễn Thị Thu Liêm**, sinh ngày 10/01/1992 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bằng Giã, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh ngày 26/6/1992
Hiện trú tại: số 220, Đông Thế Liêu, khóm 013, Phường Xương Long, khu Thiện Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8907605 cấp ngày 21/02/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bằng Giã, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

33. **Ô Ngọc Liên**, sinh ngày 04/6/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 149 ngày 04/11/1994
Hiện trú tại: số 122 phố Nhiệt Hà Nhất, khóm 012, phường Đức Trí, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002661 cấp ngày 20/7/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

34. **Nguyễn Thị Nga**, sinh ngày 05/12/1992 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh 31/3/2009
Hiện trú tại: tầng 5, số 5-6, Xuân Tử Lâm, khóm 003, phường Trung Sơn, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8875249 cấp ngày 11/02/2020 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

35. **Nguyễn Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 24/01/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 498 ngày 28/8/1996
Hiện trú tại: số 50, phố Bình Khê, khóm 003, phường Bình Khê, khu Bình Khê, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7646250 cấp ngày 26/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

36. **Dao Lệ Bình**, sinh ngày 09/02/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 44 ngày 06/3/1996
Hiện trú tại: tầng 8, số 12, phố Văn Tam Tam, khóm 018, phường Đại Hồ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2563938 cấp ngày 31/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

37. **Trương Thị Tường Vi**, sinh ngày 26/5/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 094/1999 ngày 04/6/1999
Hiện trú tại: tầng 5, số 387, đường Oanh Đào, khóm 009, phường Phụng Tường, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7710430 cấp ngày 02/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

38. **Trần Thị Mỹ Kim**, sinh ngày 12/9/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 15 ngày 09/6/2006
Hiện trú tại: số 57, ngõ 125, phố Nhân Ái, khóm 021, phường Sùng Đức, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3806850 cấp ngày 05/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

39. **Lê Ngọc Sương**, sinh ngày 16/12/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 05 năm 1998
Hiện trú tại: tầng 3, số 12, ngõ 60, đường Mai Khôi, khóm 025, phường Mai Khôi, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6029152 cấp ngày 07/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Đông, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

40. **Ngô Thúy Huỳnh**, sinh ngày 21/4/1991 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 423 ngày 22/9/2003
Hiện trú tại: tầng 7-18, số 37, Công Chính, khóm 008, phường Dân Sinh, thành phố Hoa Liên, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8395318 cấp ngày 24/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hiệp An, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

41. **Nguyễn Thị Nương**, sinh ngày 13/7/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 321 ngày 28/8/1996
Hiện trú tại: số 12, ngõ Trúc Vi, khóm 005, phường Nguyên Đẩu, thị trấn Nhị Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4002379 cấp ngày 24/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

42. **Nguyễn Ngọc Thúy Vy**, sinh ngày 24/6/1999 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Nghị, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 049 ngày 03/5/2001
Hiện trú tại: số 3, ngõ 399, đường Hoàng Hưng, khóm 009, phường Bản An, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7547939 cấp ngày 12/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Việt Hùng, xã Long Hòa, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

43. **Lê Thị Kim Ngân**, sinh ngày 20/12/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 50 ngày 13/5/2002
Hiện trú tại: số 23, ngõ 150, đường Tượng Sơn, khóm 011, thôn Tượng Sơn, xã Đầu Ốc, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7657131 cấp ngày 25/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 9, xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

44. **Chương Mỹ Hồng**, sinh ngày 31/10/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 19, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 241 ngày 06/11/1991
Hiện trú tại: tầng 2, số 63, đường Liên Thành, khóm 032, phường Miễu Mỹ, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9937323 cấp ngày 23/12/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 345/40 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

45. **Sỳ Và Múi**, sinh ngày 10/01/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 0265 ngày 07/7/1995
Hiện trú tại: tầng 2, số 16, ngách 2, ngõ 77, đường Hồng Quốc, khóm 005, phường Khê Đầu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4132057 cấp ngày 07/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

46. **Nguyễn Hồng Uyên**, sinh ngày 12/11/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 10 ngày 01/8/2002
Hiện trú tại: số 17, ngõ 17, phố Thúy Cốc, khóm 004, phường Lại Trung, quận Thâm Khanh, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244698 cấp ngày 24/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

47. **Lỷ Ngọc Yến**, sinh ngày 23/01/1988 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm I, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 350 ngày 07/5/1991
Hiện trú tại: tầng 3, số 43, ngõ 124, đường Hà Biên Bắc, khóm 017, phường Cẩm Giang, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3351097 cấp ngày 18/5/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận An, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

48. **Nguyễn Thị Ngọc Anh**, sinh ngày 18/10/1998 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thái Giang, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 30 ngày 02/11/1998
Hiện trú tại: tầng 3, số 24, ngõ 61, phố Dân Trị, khóm 003, phường Hoài Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2913370 cấp ngày 08/3/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thái Giang, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

49. **Trần Gia Lệ**, sinh ngày 28/11/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 255 ngày 17/12/1987
Hiện trú tại: tầng 7, số 87, đoạn 6, đường Nam Kinh Đông, khóm 017, phường Hành Thiên, khu Nội Hồ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232877 cấp ngày 24/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 43/21A Minh Phụng, Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

50. **Trần Thị Hữu Lộc**, sinh ngày 02/7/1980 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 143 ngày 18/9/1999
Hiện trú tại: số 3, ngõ 280, đoạn 2, đường Trung Chính, khóm 034, thôn Nhân Hòa, xã Cát An, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2057352 cấp ngày 08/4/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trung Phú 2, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

51. **Nguyễn Thị Thơm**, sinh ngày 01/5/1993 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Nội, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 19 ngày 15/5/1993
Hiện trú tại: tầng 401-10, đường Trung Chính, khóm 018, phường Nam Phố, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9607581 cấp ngày 29/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Nội, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

52. **Lê Thị Phương**, sinh ngày 08/10/1988 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 87 ngày 06/4/2003
Hiện trú tại: số 46, phố Lan Châu Nhị, khóm 013, làng Thắng Lợi, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364573 cấp ngày 23/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

53. **Nguyễn Thị Bắc**, sinh ngày 22/8/1998 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 262 ngày 04/9/1998
Hiện trú tại: số 29, ngách 190, đường Trung Hiếu Nhất, khóm 012, làng Phục Hưng, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2211554 cấp ngày 31/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

54. **Mai Hồng Lan**, sinh ngày 22/11/1991 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Đước, huyện Cần Đước, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 48 ngày 20/3/1992
Hiện trú tại: tầng 4, số 5, ngõ 75, phố Trùng An, khóm 020, phường Quang Minh, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6245592 cấp ngày 20/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 63 Nguyễn Trãi, khu phố 3, thị trấn Cần Đước, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

55. **Mã Thị Trúc Đào**, sinh ngày 18/11/1981 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 97 ngày 10/4/2014
Hiện trú tại: tầng 3, số 59, đường Nhân Ái, khóm 022, phường Hòa Bình, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365267 cấp ngày 09/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 134/33/11 ấp 1A xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

56. **Trần Thị Phương Thảo**, sinh ngày 07/11/1993 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 08 ngày 25/02/1994
Hiện trú tại: tầng 4, số 1, ngõ 349, đường Kiến Dân, khóm 016, phường Chính Ngôn, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2789438 cấp ngày 02/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm Giữa, thôn Lương Quy, xã Lê Lợi, huyện An Dương

57. **Lương Hoàng Sơn**, sinh ngày 10/8/1987 tại Bình Thuận Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 449 ngày 18/9/1992
Hiện trú tại: tầng 7-1, số 269-2, đường Chính Trung, khóm 038, phường Bảo Châu, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457964 cấp ngày 01/10/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

58. **Vũ Thị Nam**, sinh ngày 01/7/1991 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 66 ngày 14/7/2011
Hiện trú tại: tầng 2, số 67, phố Quảng Hưng, khóm 032, phường Phục Hưng, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9299874 cấp ngày 27/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

59. **Nguyễn Thị Phượng**, sinh ngày 02/5/1982 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 269 ngày 02/10/2007
Hiện trú tại: tầng 4, số 31, ngõ 127, đường Hoài Đức, khóm 011, phường Hoài Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232750 cấp ngày 22/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

60. **Lương Công Định**, sinh ngày 28/8/1981 tại Bắc Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 175 ngày 24/6/2014
Hiện trú tại: số 8, đường Quang Phục, khóm 011, phường Hoa Lôn, thị trấn Nhịn Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00309913 cấp ngày 31/5/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

61. **Nguyễn Đình Thế**, sinh ngày 01/01/1989 tại Nam Định Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 42 ngày 29/8/2007
Hiện trú tại: số 88-1, phố Viễn Đông, khóm 003, phường Đông Hải, khu Long Tỉnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460659 cấp ngày 19/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Hồng Hà I, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

62. **Nguyễn Hoàng Khang**, sinh ngày 27/4/2009 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 69 ngày 16/8/2012
Hiện trú tại: tầng 6, số 27, ngách 18, ngõ 228, đoạn 2, đường Tịch Vạn, khóm 018, làng Củng Bắc, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7477107 cấp ngày 06/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

63. **Phạm Trung Thịnh**, sinh ngày 11/4/2013 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 51 ngày 22/4/2013
Hiện trú tại: số 93, phố Đông Thế, khóm 006, phường Noãn Đông, khu Noãn Noãn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8579222 cấp ngày 26/11/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Ngọc Cục, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

64. **Trịnh Quang Huy**, sinh ngày 18/10/2015 tại Thái Nguyên Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 359 ngày 11/11/2015
Hiện trú tại: số 1/108, đoạn 1, phố Cam Viên, khóm 003, phường Đông Viên, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8763660 cấp ngày 15/01/2020 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

65. **Võ Thị Kim Phụng**, sinh ngày 24/8/2010 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 161 ngày 11/8/2011
Hiện trú tại: số 153-4 Lư Trúc, khóm 012, phường Lư Trúc, thành phố Đẩu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00309707 cấp ngày 27/5/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: CL-09, khu dân cư Vượt Lũ, khu vực 2, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

66. **Nguyễn Trúc Hà**, sinh ngày 23/5/1999 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 153 ngày 02/6/1999
Hiện trú tại: số 3, ngách 9, ngõ 52, đường Quá Hùng, khóm 004, phường Quá Bì, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6801709 cấp ngày 19/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Thường, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

67. **Trần Thị Hằng**, sinh ngày 05/12/1973 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 06 ngày 28/12/1973
Hiện trú tại: số 17, đường Duy Tân, khóm 010, phường Bình An, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035710 cấp ngày 05/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Neo, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

68. **Hoàng Khôi**, sinh ngày 26/4/2014 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 143 ngày 06/5/2014
Hiện trú tại: số 19 Đại Trấn Đông Phương, khóm 017, phường Tiêm Hạ, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00246391 cấp ngày 16/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

69. **Nguyễn Thị Tho**, sinh ngày 14/3/1980 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: số 30, ngõ 21, đường Phúc Chính, khóm 011, thôn Nhị Cảng, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885158 cấp ngày 13/12/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

70. **Nguyễn Thị Huệ**, sinh ngày 04/01/1980 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 759 ngày 18/02/1980
Hiện trú tại: số 59, ngách 15, ngõ 6, phố Sùng Thiện, khóm 007, phường Sùng Thiện, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885264 cấp ngày 22/12/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

71. **Lâm Hoa Lan**, sinh ngày 06/5/1985 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 132 ngày 13/11/1996
Hiện trú tại: số 218, đường Bình Tây, khóm 013, phường Bổ Tử, Khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232011 cấp ngày 07/7/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Phú, xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

72. **Nguyễn Văn Hào**, sinh ngày 24/9/2004 tại Vĩnh Long Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 08 ngày 15/02/2005
Hiện trú tại: số 158, đường An Bắc, khóm 007, phường Vương Thành, khu An Bình, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077749 cấp ngày 29/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thành Đông, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

73. **Lê Ngọc Quyên**, sinh ngày 10/4/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 23 ngày 29/4/1995
Hiện trú tại: số 16, ngõ 869, đường Văn Sơn, khóm 006, thôn Thượng Sơn, xã Khung Lâm, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0379385 cấp ngày 26/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

74. **Vũ Thị Liễu**, sinh ngày 04/5/1987 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 61 ngày 16/10/2018
Hiện trú tại: số 20 Hạ Bì Đầu, khóm 004, phường Minh Hoa, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0198555 cấp ngày 03/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

75. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 02/8/1997 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 921 ngày 30/12/2022
Hiện trú tại: Lầu 15, số 35, ngõ 84, đường Thúy Bình, khóm 021, phường Thần Nông, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0503526 cấp ngày 02/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường An Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

76. **Ngô Thị Mộng Trinh**, sinh ngày 25/02/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 295 ngày 10/9/1997
Hiện trú tại: số 20, đường Trung Hòa, khóm 004, phường Thạch Quy, thị trấn Đẩu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3149516 cấp ngày 24/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

77. **Trần Thị Kim Diệu**, sinh ngày 19/11/1993 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 135 ngày 10/7/1999
Hiện trú tại: số 8-1, đường Bảo Ninh, khóm 001, phường Bảo Ninh, khu Vĩnh An, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00076652 cấp ngày 14/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 310, tổ 8, ấp 4, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

78. **Phan Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 24/6/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 833 ngày 06/9/1994
Hiện trú tại: số 80-1, ngõ 405, đoạn 6, đường Trung Sơn Bắc, khóm 012, phường Thiên Thọ, khu Sĩ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1005040 cấp ngày 01/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố 3, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

79. **Lê Bảo Anh**, sinh ngày 13/4/1993 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 17 ngày 13/01/2015
Hiện trú tại: Lầu 3, số 12, ngách 6, ngõ 47, đoạn 2, đường Tứ Xuyên, khóm 016, phường Hoa Đức, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232821 cấp ngày 23/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

80. **Nguyễn Thị Trang**, sinh ngày 02/02/1990 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Xá, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh ngày 13/7/1992
Hiện trú tại: số 49, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 001, phường Mạnh Xuân, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2366001 cấp ngày 17/6/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Xá, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

81. **Nguyễn Thị Như**, sinh ngày 11/11/1981 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 89 ngày 16/11/1981
Hiện trú tại: số 6, ngách 14, ngõ 154, phố Hoa Hưng, khóm 009, phường Chính Nghĩa, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5280234 cấp ngày 24/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

82. **Lê Thị Tuyết Kha**, sinh ngày 15/8/1996 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh cấp ngày 05/9/2003
Hiện trú tại: số 75, Phố Hạ Thố, khóm 001, thôn Đức Vinh, xã Trường Trị, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0379698 ngày 10/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

83. **Nguyễn Thị Hoan**, sinh ngày 03/02/1973 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 95 ngày 24/4/2007
Hiện trú tại: số 15, ngách 59, ngõ 783, đoạn 3, đường Giáp Hậu, khóm 028, phường Đại Đồng, khu Ngoại Bộ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2878992 cấp ngày 24/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

84. **Vòng Dếnh Làn**, sinh ngày 13/6/1977 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 233 ngày 07/9/1987
Hiện trú tại: số 11, ngách 8, ngõ 135, phố Thiên Tường, khóm 012, phường Tường Phượng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232521 cấp ngày 11/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

85. **Phạm Thúy Kiều**, sinh ngày 26/5/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 311 ngày 29/10/2003
Hiện trú tại: số 2, ngõ 140, phố Đức Xương, khóm 006, phường Phụng Tường, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8577909 cấp ngày 12/12/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Xáng Mới, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

86. **Đinh Thị Kim Thoa**, sinh ngày 01/01/1986 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh ngày 30/6/2006
Hiện trú tại: Lầu 4, số 1, phố Nhân Đức Ngũ, khóm 009, phường Nhân Hòa, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2031218 cấp ngày 20/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

87. **Trương Thị Ngọc Trinh**, sinh ngày 14/3/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 51 ngày 14/5/1997
Hiện trú tại: số 434 An Định, khóm 013, phường An Gia, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7950817 cấp ngày 07/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

88. **Nguyễn Thị Diễm Thúy**, sinh ngày 10/6/1985 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 125 ngày 14/7/2000
Hiện trú tại: số 130, đường Minh Xương, khóm 013, phường Minh Xương, thị trấn Đẩu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4573439 cấp ngày 31/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

89. **Lê Thị Tường Vi**, sinh ngày 26/7/1997 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 139 ngày 11/12/1997
Hiện trú tại: Lầu 3-2, số 36, ngách 19, ngõ 228, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 025, phường Bắc Tân, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0550042 cấp ngày 09/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

90. **Trần Thị Giang**, sinh ngày 10/4/1980 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh ngày 17/4/1999
Hiện trú tại: số 226, đường Trung Chính, khóm 014, phường Tân Sinh, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159228 cấp ngày 29/11/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

91. **Trần Văn Quý**, sinh ngày 06/12/1991 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tứ Xuyên, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 10/12/1996
Hiện trú tại: Lầu 5, số 286, đường Tam Dân Đông, khóm 002, phường Kim Khê, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5258102 cấp ngày 04/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tứ Xuyên, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

92. **Nguyễn Bảo Quốc**, sinh ngày 01/9/1982 tại Kiên Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 69 ngày 26/4/2010
Hiện trú tại: số 556-1, đoạn 2, đường Sa Điền, khóm 008, phường Đại Đông, khu Đại Đỗ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229500 cấp ngày 04/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

93. **Đoàn Thụy Hồng Yến**, sinh ngày 28/9/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 143 ngày 04/10/1990
Hiện trú tại: số 787, đường Phù Quyến, khóm 011, thôn Hồ Liên, xã Vĩnh Thanh, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232258 cấp ngày 01/8/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 122/13/7 Tôn Đản, Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

94. **Đinh Thị Ngọc Hương**, sinh ngày 24/11/1998 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 77 ngày 27/11/1998
Hiện trú tại: số 30-2, ngõ 70, đường Thần Lâm, khóm 007, phường Trang Tiền, khu Thần Cương, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6352150 cấp ngày 27/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

95. **Lê Thị Mỹ Duyên**, sinh ngày 28/10/1999 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 359 ngày 19/11/2002
Hiện trú tại: số 5, đường Trung Hưng, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6720480 cấp ngày 28/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

96. **Nguyễn Thị Lan**, sinh ngày 26/10/1970 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 46 ngày 10/3/2017
Hiện trú tại: số 9, ngõ 517, đường Đại Khê, khóm 010, phường Đại Khê, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370104 cấp ngày 28/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

97. **Huỳnh Oanh Nhi**, sinh ngày 26/7/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 306 ngày 23/8/2002
Hiện trú tại: số 50-3, ngõ 666, đoạn 2, đường Trung Chính, khóm 032, phường Nam Dao, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7919911 cấp ngày 25/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận Hòa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

98. **Lê Thị Kim Quyên**, sinh ngày 16/10/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 90 ngày 05/5/2014
Hiện trú tại: số 13 Thái Viên, khóm 009, thôn Nam Cảng, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9812588 cấp ngày 17/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

99. **Nguyễn Thị Hoàng Yên**, sinh ngày 04/3/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 06 ngày 12/3/1996
Hiện trú tại: số 215, đường Diên Bình Nhất, khóm 001, phường Vĩnh Hòa, khu Kì Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9479782 cấp ngày 04/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 2, phường 7, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

100. **Nguyễn Thị Bích Phượng**, sinh ngày 01/8/1986 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 202 ngày 02/11/2004
Hiện trú tại: số 257, phố Trừng Hợp, khóm 020, phường Loan Nội, khu Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2411409 cấp ngày 21/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

101. **Phạm Thị Trọng**, sinh ngày 22/12/1968 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 338 ngày 15/10/2008
Hiện trú tại: số 24 Tân Bảo, khóm 009, phường Bảo Lai, khu Lục Quy, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4012526 cấp ngày 10/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

102. **Lương Thị Thúy Hoa**, sinh ngày 23/8/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Ô Môn (cũ), quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 257 ngày 13/6/1994
Hiện trú tại: Lầu 6-2, số 198-4, đường Tây Duy Tam, khóm 013, phường Nhân Chính, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4576097 cấp ngày 30/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Hòa Thạnh, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

103. **Nguyễn Kim Phụng**, sinh ngày 11/5/1986 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 79 ngày 01/02/2018
Hiện trú tại: số 21, phố Bì Đính, khóm 004, phường Bì Đính, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4945910 cấp ngày 09/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

104. **Ngô Thị Thúy Vi**, sinh ngày 16/8/1993 tại Đắk Lắk Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Giấy khai sinh số 253 ngày 05/9/1996
Hiện trú tại: số 8, ngõ 9, phố Quốc Xương, khóm 007, phường Quốc Xương, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2141046 cấp ngày 31/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

105. **Nguyễn Thị Tú Quyên**, sinh ngày 10/6/1988 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 879 năm 1996
Hiện trú tại: Lầu 13, số 26-3, phố Quốc Phong Tam, khóm 011, phường Long Phượng, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8065027 cấp ngày 25/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

106. **Lý Ngọc Huyền**, sinh ngày 20/8/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 43 ngày 20/3/2002
Hiện trú tại: số 10, ngõ 38, phố Trí Xương, khóm 020, phường Quốc Xương, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2590671 cấp ngày 20/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

107. **Trương Thị Kim Thủy**, sinh ngày 03/10/1979 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 222 ngày 06/10/2010
Hiện trú tại: số 60-1, ngõ Thông Văn, khóm 012, thôn Tân Thành, xã Ngư Trì, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231029 cấp ngày 11/8/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

108. **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**, sinh ngày 08/6/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 92 ngày 05/7/1999
Hiện trú tại: số 9, ngõ 177, đoạn 3, đường Tây An, khóm 007, phường Hợp Thành, thị trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5277715 cấp ngày 24/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

109. **Nguyễn Thị Quá**, sinh ngày 19/7/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 694 ngày 05/11/2018
Hiện trú tại: số 23, ngõ 2, đường Tây An, khóm 009, phường Diện Tiền, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6410159 cấp ngày 29/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

110. **Thái Thị Cúc**, sinh ngày 10/9/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 371 ngày 30/10/2001
Hiện trú tại: số 3-4, ngõ 132, phố Tinh Trung, khóm 014, phường Thụy Bắc, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0022176 cấp ngày 12/02/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

111. **Nguyễn Thị Hải Yến**, sinh ngày 14/12/1994 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 184 ngày 22/8/2000
Hiện trú tại: số 339, đường Đại Xương, khóm 010, thôn Xã Khẩu, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6655074 cấp ngày 24/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

112. **Huỳnh Sít Muổi**, sinh ngày 07/01/1992 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 163 ngày 06/4/2004
Hiện trú tại: số 45 Phúc Điền, khóm 004, phường Phúc Điền, thị trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9864386 cấp ngày 23/12/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

113. **Hồ Kim Ngoan**, sinh ngày 12/6/2000 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 399 ngày 26/9/2007
Hiện trú tại: số 1-69 Hồng Mao Liêu, khóm 017, thôn Trung Hòa, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1958273 cấp ngày 04/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

114. **Bùi Thị Mỹ Duyên**, sinh ngày 13/9/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 123 ngày 10/9/2004
Hiện trú tại: số 8, ngõ 2, ngách 61, đường Bì Bắc, khóm 004, phường Bì Đính, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6734616 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

115. **Vương Anh**, sinh ngày 01/10/1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 582 ngày 12/01/1976
Hiện trú tại: Lầu 10, số 11, đường Kiến Đức, khóm 012, phường Chính Thuận, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264182 cấp ngày 04/12/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 11, Quận 11, TP Hồ Chí Minh

116. **Trương Thị Chi**, sinh ngày 15/6/1966 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 136 ngày 29/6/1999
Hiện trú tại: số 210, Thập Lục Trương, khóm 005, phường Đông Quang, thị trấn Quan Tây, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486863 cấp ngày 27/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

117. **Nguyễn Vũ Hải Yến**, sinh ngày 13/5/2010 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 87 ngày 24/7/2012
Hiện trú tại: số 56, ngách 68, ngõ 206, đường Trung Hoa Nhị, khóm 005, phường Ngũ Vương, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457813 cấp ngày 29/9/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

118. **Đặng Ngọc Duy**, sinh ngày 30/5/1989 tại Quảng Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 47 ngày 07/8/1989
Hiện trú tại: số 27, đường Duy Đông Tam, khóm 025, thôn Đông Hưng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1504242 cấp ngày 20/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 98, đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

119. **Đào Thị Huyền Trân**, sinh ngày 10/4/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 510 ngày 29/8/2002
Hiện trú tại: số 140, phố Kiều Trung Nhất, khóm 010, phường Hoa Trung, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5609839 cấp ngày 04/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Thạnh Đông, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

120. **Huỳnh Ngọc Phượng**, sinh ngày 14/12/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 92 ngày 09/6/2000
Hiện trú tại: số 47, đường Nam Xương, khóm 003, thôn Nam Hồ, xã Đại Hồ, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7624008 cấp ngày 24/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

121. **Hoàng Ngọc Mỹ Linh**, sinh ngày 05/01/2003 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Hiện trú tại: số 25, ngõ 22, đường Xích Khám Tây, khóm 018, phường Xích Khám, khu Tử Quan, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6496559 cấp ngày 26/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

122. **Lưu Lây Muối**, sinh ngày 05/11/1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 11024A ngày 07/11/1964
Hiện trú tại: số 12 Tiêm Hạ, khóm 001, phường Tiêm Hạ, thị trấn Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5643607 cấp ngày 27/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 78 Lò Siêu, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

123. **Phạm Thị Ngọc Quyền**, sinh ngày 01/6/1982 tại Khánh Hòa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, Giấy khai sinh số 544 ngày 09/12/1997
Hiện trú tại: số 80, đường Trung Ương, khóm 011, thôn Quảng Phúc, xã Cao Thụ, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0039013 cấp ngày 11/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nhà Đài, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, Long An

124. **Trần Thị Thúy Diễm**, sinh ngày 17/6/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 581 ngày 09/10/2000
Hiện trú tại: số 74-68 Tỏi Đầu, khóm 016, thôn Tỏi Đầu, xã Lục Cước, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3604655 cấp ngày 03/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 8, xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

125. **Nguyễn Thị Bồi**, sinh ngày 16/7/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 66 ngày 25/4/1996
Hiện trú tại: số 207, phố Trường Vinh, khóm 006, phường Bắc Môn, khu Đông, thị trấn Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6746280 cấp ngày 07/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

126. **Thạch Thị Kiều Nhi**, sinh ngày 16/8/1999 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Bình, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 506 ngày 19/8/2004
Hiện trú tại: số 33, hẻm 104, đoạn 1, đường Trung Chính, khóm 011, phường Thái Da, khu Hồ Nội, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3086323 cấp ngày 31/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thị trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

127. **Trần Thị Hạnh**, sinh ngày 19/01/1987 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 63 ngày 23/3/2007
Hiện trú tại: Lầu 3-2, số 17, hẻm 33, đường Hòa Bình, khóm 013, phường Đầu Gia, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2530867 cấp ngày 28/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7B2, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

128. **Bùi Ngọc Thiện**, sinh ngày 12/6/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 229 ngày 24/6/1998
Hiện trú tại: số 23, Hạ Song Khê, khóm 006, thôn Song Khê, xã Mai Sơn, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4560823 cấp ngày 29/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mới, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

129. **Nguyễn Thị Bé Ngân**, sinh ngày 23/3/1988 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Lợi (cũ), thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 164 ngày 09/9/1989
Hiện trú tại: số 7-1, đường Cảng Cần, khóm 014, thôn Cảng Khẩu, xã Mãn Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263966 cấp ngày 25/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 8, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

130. **Trần Thanh Hương**, sinh ngày 13/10/2000 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 250 ngày 07/12/2000
Hiện trú tại: số 157, đường Quang Minh, khóm 021, phường Lễ Kha, khu Tử Quan, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6654968 cấp ngày 27/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 224A/1, ấp Long Thuận, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

131. **Lê Thị Châu Ngọc**, sinh ngày 17/5/2001 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 97 ngày 18/3/2003
Hiện trú tại: số 286-1, Hạ Đàm, khóm 021, thôn Quang Đàm, xã Lộc Thảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7717699 cấp ngày 02/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

132. **Nguyễn Thị Linh Nhi**, sinh ngày 15/12/1995 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 506 ngày 01/9/2000
Hiện trú tại: số 1, hẻm 96, phố Trúc Môn, khóm 018, phường Trúc Hậu, khu Nhơn Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3562603 cấp ngày 27/6/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cà Tum A, xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

133. **Nguyễn Thị Ngọc Quyên**, sinh ngày 02/7/2000 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 166 ngày 12/8/2003
Hiện trú tại: số 46, hẻm 31, phố Tín Nghĩa, khóm 038, phường Đại Trang, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5907532 cấp ngày 14/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Phú, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

134. **Nguyễn Thị Tuyết Ngân**, sinh ngày 30/01/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 23 ngày 15/3/1999
Hiện trú tại: số 126, đường Ong Viên, khóm 014, phường Ong Viên, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6471455 cấp ngày 19/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

135. **Nguyễn Thị Trúc Quỳnh**, sinh ngày 10/3/1996 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Hội, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 164 ngày 11/6/2013
Hiện trú tại: số 22, ngõ 99, hẻm 492, đoạn 3, đường Xương Bình, khóm 017, phường Đông Bảo, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1968103 cấp ngày 05/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 04, phường Phước Hội, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

136. **Lê Thị Ngọc Tiên**, sinh ngày 31/7/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 469 ngày 27/9/1999
Hiện trú tại: số 27, ngõ 1, hẻm 17-7, Tướng Quân, khóm 019, phường Tướng Quân, thị trấn Đẩu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5598380 cấp ngày 03/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Xẻo Trâm, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

137. **Võ Thị Tố Uyên**, sinh ngày 15/8/1994 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 254 ngày 09/9/1999
Hiện trú tại: Lầu 4, số 1, hẻm 6, đường Giáo Nhân, khóm 017, phường Bảo Thịnh, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1710399 cấp ngày 13/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Tây 2, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

138. **Đặng Hùng Sơn**, sinh ngày 19/8/1985 tại Cần Thơ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 881 ngày 05/9/1990
Hiện trú tại: số 168 đường Đông Lâm Tây, khóm 002, phường Nhân Ái, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1098558 cấp ngày 30/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

139. **Lê Thị Màu**, sinh ngày 01/01/1985 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 61 ngày 08/11/2003
Hiện trú tại: Lầu 11, số 397, đường Văn Xuyên, khóm 026, phường Phúc Sơn, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913722 cấp ngày 26/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 422, ấp 2, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

140. **Nguyễn Thị Ngọc Thảo**, sinh ngày 20/12/1994 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 168 ngày 05/6/2000
Hiện trú tại: số 31, đường Nhị Thánh, khóm 001, phường Thoại Thành, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5854450 cấp ngày 10/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực 4, Phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

141. **Phan Thị Ngọc Yến**, sinh ngày 06/11/2000 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 239 ngày 22/9/2005
Hiện trú tại: số 57, phố Đại Hưng 6, khóm 005, phường Đại Hưng, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6950967 cấp ngày 23/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Quới, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

142. **Hồ Kim Ngân**, sinh ngày 24/3/1998 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 287 ngày 04/12/2000
Hiện trú tại: số 33, hẻm 120, Đại Lộ La Bàn, khóm 013, phường Đỉnh Thạch, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2816331 cấp ngày 20/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 560A ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

143. **Phạm Danh Ngọc**, sinh ngày 14/7/1985 tại Bắc Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 35 ngày 05/3/2018
Hiện trú tại: số 70, đường Nhân Trung, khóm 004, phường Nhân Hòa, khu Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2996734 cấp ngày 13/3/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

144. **Nguyễn Thị Chúc An**, sinh ngày 22/10/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 386 ngày 26/10/1999
Hiện trú tại: số 62, ngõ 41, hẻm 282, đường Long Hoa, khóm 006, phường Long Hoa, thị trấn Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4241916 cấp ngày 17/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

145. **Trần Thị Thu Hương**, sinh ngày 05/11/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Ô Môn (cũ), quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 521 ngày 24/8/1994
Hiện trú tại: số 161, đường Thông Cảng, khóm 014, phường Tín Kha, khu Tử Quan, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2459991 cấp ngày 09/9/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

146. **Nguyễn Phước Minh Mẫn**, sinh ngày 04/01/2008 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 11 ngày 14/01/2008
Hiện trú tại: số 53, đoạn 2, đường Kiến Quốc, khóm 016, phường Sơn Hạ, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0461661 cấp ngày 16/5/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 666/20 đường Võ Văn Kiệt, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

147. **Phạm Thị Thúy Quyên**, sinh ngày 06/3/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 37 ngày 15/9/2003
Hiện trú tại: số 35, ngõ 388, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 014, phường Quang Minh, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7624686 cấp ngày 24/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 2, ấp Thành Đông, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

148. **Mai Thị Bích Chăng**, sinh ngày 31/8/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1523 ngày 10/8/2006
Hiện trú tại: Tầng 4, số 17, ngõ 23, đường Đại Hưng, khóm 016, phường Đại Đồng, khu Bắc Đẩu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5451092 cấp ngày 26/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 2, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

149. **Nguyễn Thị An**, sinh ngày 18/12/1985 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 61 ngày 21/6/1988
Hiện trú tại: số 8, hẻm 22, đường Chính Nghĩa, khóm 004, phường Chính Cường, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8042430 cấp ngày 19/6/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

150. **Trần Như Ý**, sinh ngày 25/9/1991 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 346 ngày 29/6/2012
Hiện trú tại: số 10, ngách 4, ngõ 31, đường Văn Minh, khóm 024, phường Đôn Đông, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8796994 cấp ngày 11/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Thời, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

151. **Hoàng Bảo Dếnh**, sinh ngày 15/11/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Hiện trú tại: số 136, đường Dân Tộc, khóm 008, phường Hoa Nam, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2366515 cấp ngày 26/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 39, phố 3, ấp 1, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

152. **Bùi Bích Trầm**, sinh ngày 04/4/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 729 ngày 15/11/2000
Hiện trú tại: Lầu 2, số 192, đường Thanh Giang, khóm 002, phường Thanh Giang, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2011466 cấp ngày 18/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Bắc Vàng, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

153. **Phạm Thị Tám**, sinh ngày 08/8/1957 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 129 ngày 12/10/2010
Hiện trú tại: số 70, ngõ Trúc Vi, khóm 003, phường Trúc Vi, thị trấn Trúc Sơn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00094485 cấp ngày 30/10/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 20/5 ấp Lộc Hiệp, xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

154. **Nguyễn Thị Thu**, sinh ngày 13/02/1989 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 29 ngày 24/3/2005
Hiện trú tại: số 8, ngách 52, ngõ 1156, đường Đại Quan, khóm 024, phường Nam Cảng, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9714375 cấp ngày 20/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

155. **Nguyễn Thị Bích Tuyền**, sinh ngày 06/02/1991 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 15 ngày 11/3/1991
Hiện trú tại: số 36, Trung Khanh, khóm 005, thôn Trung Khanh, làng Khung Lâm, huyện Tân Trúc, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C5351454 cấp ngày 04/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Phụng, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

156. **Đỗ Thị Nhí**, sinh ngày 09/6/1992 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 16 ngày 16/01/2019
Hiện trú tại: số 9, ngách 57, hẻm 154, đoạn 4, đường An Trung, khóm 007, phường Uyên Trung, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C6853561 cấp ngày 05/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bà Ai I, xã Lộc Ninh, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

157. **Ngô Thị Thu Quyên**, sinh ngày 12/4/1994 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 222 ngày 12/4/1995
Hiện trú tại: số 3-1, ngõ 11, đường Tế Thế, khóm 002, Trường Vinh, khu Nam, thành phố Đài Trung, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C2454441 cấp ngày 21/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 6/123 Ô1, khu phố Hải Bình, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

158. **Nguyễn Thị Hằng**, sinh ngày 15/02/1984 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 342 ngày 30/8/2002
Hiện trú tại: số 10, ngõ 43, đường Dân Quang Đông, khóm 012, phường Tam Nguyên, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan.
Hộ chiếu số: N2120554 cấp ngày 05/8/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

159. **Phạm Thị Hải Yến**, sinh ngày 20/02/1988 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 161 ngày 08/7/2019
Hiện trú tại: Tầng 4-3, số 5, ngõ 1, đường Thanh Sơn Lục, khóm 021, phường Thanh Sơn, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3983318 cấp ngày 04/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phố Phù Lưu 1, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

160. **Nguyễn Thị Hiếu**, sinh ngày 10/10/1989 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh năm 2015
Hiện trú tại: số 14-3, ngõ 84, đường Quang Phục, khóm 012, phường Tào Công, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913519 cấp ngày 19/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

161. **Lâm Thị Mỹ Quyên**, sinh ngày 23/5/1982 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 522 ngày 31/10/2001
Hiện trú tại: tầng 13-3, số 580, đường Vĩnh Hoa, khóm 026, phường Võng Liêu, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1574589 cấp ngày 21/11/2013 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 1, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

162. **Nông Thị Điền**, sinh ngày 19/10/1995 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 133 ngày 05/11/2018
Hiện trú tại: số 25, đường Dân Tộc Bắc, khóm 009, phường Hậu Thị, khu Quý Nhân, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9296766 cấp ngày 23/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Bảo Tuấn, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

163. **Trịnh Bảo Cầm** , sinh ngày 18/4/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 65 ngày 20/5/1986
Hiện trú tại: tầng 14-6, số 268, đường Dục Hiền, khóm 022, phường Tân Cao, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1092991 cấp ngày 27/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 97/102 Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

164. **Nguyễn Thị Nguyên**, sinh ngày 01/01/1987 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 319 ngày 01/12/2016
Hiện trú tại: số 11, ngách 44, ngõ 408, đoạn 1, đường Nhị Khê, phường Đại Gia, thị trấn Khê Hồ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9247937 cấp ngày 26/5/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: đội 14, Bãi Sậy 1, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

165. **Nguyễn Bé Hiền**, sinh ngày 29/6/1991 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 148 năm 1993
Hiện trú tại: số 20, đường Nguyên Trúc, khóm 002, phường Phục Phong, thị trấn Nhị Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5080399 cấp ngày 02/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Thuận, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

166. **Hoàng Thị Hòa**, sinh ngày 13/11/1993 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 139 ngày 03/8/2018
Hiện trú tại: số 440, đường Đồng Tân, khóm 19, thôn Đồng Lạc, làng Viên Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C0504659 cấp ngày 10/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

167. **Nguyễn Thị Kim Trang**, sinh ngày 21/01/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 495 ngày 27/01/1986

Hiện trú tại: số 93-7 Ngưu Khiêu Loan, khóm 013, phường Mai Hoa, thành phố Phác Tử, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C1465719 cấp ngày 15/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 218 Tỉnh Lộ 15, tổ 66, ấp Chợ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

168. **Đỗ Thị Diễm Thúy**, sinh ngày 21/12/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 06 ngày 16/01/1998
Hiện trú tại: số 10 ngõ 215, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 013, phường Cần Ích, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6644992 cấp ngày 25/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 11, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

169. **Trần Thị Minh Ánh**, sinh ngày 31/10/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 261 ngày 04/11/1996
Hiện trú tại: số 9 ngõ 126, đường Long Bắc, khóm 005, phường Điền Trung, khu Long Tỉnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C4510434 cấp ngày 22/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 121 Lô B, chung cư Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

170. **Nguyễn Thị Ngọc**, sinh ngày 19/01/1991 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 56 ngày 22/02/1993
Hiện trú tại: Lầu 3, số 19, ngách 12, ngõ 261, đoạn 2, đường Tây Viên, khóm 003, phường Cẩm Đức, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00076882 cấp ngày 21/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố Xóm Rẫy, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

171. **Nguyễn Duy Khánh**, sinh ngày 23/11/2004 tại Hưng Yên Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 08 ngày 25/01/2005
Hiện trú tại: số 104, đường Triều Dương, khóm 03, thôn Triều Dương, làng Tạo Kiều, huyện Miêu Lật, Đài Loan.
Hộ chiếu số: Q00311011 cấp ngày 04/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

172. **Cao Diệp Mỹ Di**, sinh ngày 29/8/1993 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 248 ngày 31/8/1996
Hiện trú tại: số 36, ngõ 650, đường Bình Đông, khóm 006, phường Kiến An, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7445386 cấp ngày 30/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

173. **Trần Thị Nhã Quyên**, sinh ngày 25/11/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 421 ngày 20/11/2003
Hiện trú tại: số 221-33, đường Trung Chính, khóm 020, phường Quan Âm, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4175365 cấp ngày 14/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Đông B, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

174. **Hồ Ngọc Liên**, sinh ngày 20/12/1990 tại Ninh Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
Hiện trú tại: Lầu 6, số 165, đường Đức Phong, khóm 007, phường Thúy Bình, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00327688 cấp ngày 01/5/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

175. **Nguyễn Quốc Bảo**, sinh ngày 12/7/2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 112 ngày 18/5/2010
Hiện trú tại: số 9, ngách 2, ngõ 17, đoạn 1 đường Quang Phục, khóm 014, phường Quang Phục, thị trấn Bố Đại, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9457688 cấp ngày 07/4/2021 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

176. **Nguyễn Trương Thanh Tuyền**, sinh ngày 09/01/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 05 ngày 10/01/1997
Hiện trú tại: số 452, đoạn 3, đường Viên Tập, khóm 013, phường Đình Đàm, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4808078 cấp ngày 26/3/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

177. **Huỳnh Hồng Lam**, sinh ngày 05/5/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
Hiện trú tại: số 597, đường Trung Hiếu, khóm 011, phường Tân Thành, phường Tô Áo, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6018066 cấp ngày 07/9/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thạnh Lợi, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

178. **Hoàng Thị Chung**, sinh ngày 12/8/1990 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 103 ngày 18/6/2020
Hiện trú tại: tầng 3, số 5, ngõ 68, đường Dân Quyền, khóm 008, phường Phúc An, khu Lô Trúc, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368178 cấp ngày 04/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

179. **Nguyễn Thị Thanh Tâm**, sinh ngày 02/10/1981 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Định, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 39 ngày 07/3/2019
Hiện trú tại: số 516, đoạn Dục Nhân, đường Kim Kiều, khóm 006, phường Kim Hồ, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7278618 cấp ngày 08/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Định, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

180. **Trần Thị Bé Mơ**, sinh ngày 27/4/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 178 ngày 23/11/2006
Hiện trú tại: số 78, ngách 60, ngõ 113, đoạn 3, đường Nghĩa Dân, khóm 005, phường Hạ Liêu, thị trấn Tân Phố, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4572931 cấp ngày 30/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Thuận, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

181. **Trần Thị Cẩm**, sinh ngày 08/02/1974 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 332 ngày 20/7/2016
Hiện trú tại: số 89-7, đường Sơn Cước, khóm 004, thôn Phúc Hưng, xã Đại Thôn, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2421091 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Gia Tân, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

182. **Nguyễn Thu Hằng**, sinh ngày 26/11/1998 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 21 ngày 23/4/2016
Hiện trú tại: tầng 4-4, số 203, phố Phủ Đông, khóm 022, phường Tuyền Nam, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3316535 cấp ngày 07/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

183. **Nguyễn Thị Thu Tuyết**, sinh ngày 01/01/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 23 ngày 19/02/2001
Hiện trú tại: số 6, ngách 62, ngõ 213, đường Phù Quyến, khóm 013, thôn Phù Quyến, xã Thủy Tĩnh, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6731505 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi B, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

184. **Nguyễn Thúy Kiều,** sinh ngày 20/8/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 234 ngày 28/10/2004
Hiện trú tại: số 32, ngõ 482, ngách 62, đoạn 4, đường Chương Thủy, khóm 002, phường Đông Liêu, thị trấn Khê Hồ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1214763 cấp ngày 11/01/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hữu, xã Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

185. **Lâm Thị Mỹ Hương**, sinh ngày 28/8/1986 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 141 ngày 21/7/2003
Hiện trú tại: tầng 5, số 27, ngõ 171, đoạn 1, đường Thành Thái, khóm 002, phường Thủy Đối, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004083 cấp ngày 26/12/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: B06/64, khóm 01, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

186. **Nguyễn Thị Toàn**, sinh ngày 16/11/1968 tại Quảng Ngãi Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ (cũ), tỉnh Quảng Ngãi, Giấy khai sinh số 43 ngày 08/5/2003
Hiện trú tại: số 1, ngách 4, ngõ 82, đường Vĩnh Phúc, khóm 020, phường Đại Trung, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3297693 cấp ngày 05/6/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố số 5, Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

187. **Ngàn Ngọc Linh**, sinh ngày 09/5/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 111 ngày 13/5/1991
Hiện trú tại: số 4-25, đường Dân Quyền, khóm 002, thôn Tân Hưng, xã Điền Vĩ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4609399 cấp ngày 12/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi (xã Phú Hoa cũ), huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

188. **Lê Thị Ngọc Dư**, sinh ngày 17/4/1984 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 141 ngày 17/4/1984
Hiện trú tại: tầng 2, số 348, đường Viên Sơn, khóm 001, phường An Tuệ, khu Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1574894 cấp ngày 22/7/2014 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

189. **Nguyễn Thúy Cẩm**, sinh ngày 26/10/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 35 ngày 13/3/2000
Hiện trú tại: số 5, hẻm 67, đường Dân Thưởng, khóm 019, phường Phong Vinh, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6469675 cấp ngày 13/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

190. **Nguyễn Thị Hồng Huyền**, sinh ngày 19/6/1979 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 245 năm 1993
Hiện trú tại: Lầu 3, số 7, ngõ 1, hẻm 212, Lộ Dân An Tây, khóm 012, phường Quang Minh, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0038296 cấp ngày 20/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 224/12, ấp Hòa Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

191. **Phạm Thị Luận**, sinh ngày 15/6/1986 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Huống Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 44 ngày 05/5/1989
Hiện trú tại: số 87, đường Tam Thủy, khóm 013, phường Phúc Âm, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077418 cấp ngày 30/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Huống Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

192. **Phan Thị Hương**, sinh ngày 02/5/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 141 ngày 23/8/1999
Hiện trú tại: số 38-8, hẻm Hạ Thụ, khóm 005, thôn Quyến Liêu, làng Khê Châu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4244877 cấp ngày 13/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Qui Lân 7, xã Thạnh Qưới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

193. **Trầm Thị Thảo Nguyên**, sinh ngày 03/01/1993 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 125 ngày 28/8/1999
Hiện trú tại: số 16, ngõ 246, đường Tín Nhị, khóm 008, phường Nhân Nghĩa, khu Nhân Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3753670 cấp ngày 04/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

194. **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**, sinh ngày 13/3/1992 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 52 ngày 14/4/1992
Hiện trú tại: tầng 3, số 2, ngách 10, ngõ 171, đoạn 1, đường Trung Thành, khóm 022, phường Thánh Sơn, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120198 cấp ngày 31/01/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

195. **Võ Thị Kim Chi**, sinh ngày 13/8/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Đông, huyện Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 172 ngày 20/8/1991
Hiện trú tại: số 36-1, đường Thượng Chí, khóm 046, phường Dân Ý, thành phố Hoa Liên, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8011148 cấp ngày 09/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú Đông, huyện Sa Đéc, Đồng Tháp

196. **Đặng Thị Diễm Trinh**, sinh ngày 03/3/1995 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn, huyện Châu Thành (cũ), tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 19 ngày 10/3/1995
Hiện trú tại: số 16, ngách 18, ngõ 516, đoạn 1, đường Vạn Thọ, khóm 003, phường Long Thọ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2074197 cấp ngày 08/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Sơn, huyện Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

197. **Nguyễn Thị Phương Thảo**, sinh ngày 20/10/1984 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 2874 ngày 21/6/1988
Hiện trú tại: tầng 5, số 509, đường Trung Chính, khóm 017, phường Phục Hưng, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6640549 cấp ngày 25/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

198. **Phạm Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 25/02/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 112 ngày 09/7/2009
Hiện trú tại: số 6, ngách 31, ngõ 151, đường Nam Vinh, khóm 002, phường Thành Nhân, khu Nhân Ái, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1118867 cấp ngày 22/02/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

199. **Võ Thị Cẩm Vấn**, sinh ngày 13/02/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa, huyện Châu Thành (cũ), thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 346 ngày 03/9/1996
Hiện trú tại: tầng 5, số 286, phố Diên Cát, khóm 005, phường Vĩnh Phú, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9329125 cấp ngày 17/7/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

200. **Lê Thị Đoài**, sinh ngày 10/5/1982 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 56 ngày 28/4/2014
Hiện trú tại: số 15, ngách 165, ngõ 1, đường Quang Minh Thập Nhất, khóm 029, phường Tân Luân, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9060323 cấp ngày 23/4/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

201. **Nguyễn Hoàng Trúc Ly**, sinh ngày 19/8/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 103 ngày 23/5/2003
Hiện trú tại: tầng 9, số 1, ngõ 258, đường Phụng Hóa, khóm 013, phường Phúc Hưng, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4966122 cấp ngày 23/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

202. **Nìm Tắc Vân**, sinh ngày 20/6/1992 tại Hồng Kông Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 86 ngày 30/12/1996
Hiện trú tại: tầng 4, số 1-1, ngõ 179, đoạn 4, đường Hưng Long, khóm 004, phường Thuận Hưng, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0098581 cấp ngày 25/02/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

203. **Nguyễn Thị Nga**, sinh ngày 20/10/1987 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghi Công Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 14 ngày 15/3/2006
Hiện trú tại: tầng 4, số 12, ngõ 52, phố Lâm Khẩu, khóm 007, phường Đại Nhân, khu Tín Nghĩa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056980 cấp ngày 21/3/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghi Công Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

204. **Nguyễn Thị Anh Thư**, sinh ngày 15/02/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
Hiện trú tại: tầng 11, số 16, phố Đại Liên Tư, khóm 029, phường Tín Quang, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7122015 cấp ngày 16/4/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

205. **Nguyễn Thị Phương**, sinh ngày 20/12/1985 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hải, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh
Hiện trú tại: số 23, ngõ 95, đường Trung Hòa, khóm 009, phường Tây Nhã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01461534 cấp ngày 14/02/2023 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phong Hải, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

206. **Nguyễn Thị Quyền**, sinh ngày 28/8/1998 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 188 ngày 28/8/2002
Hiện trú tại: số 6, đường Trung Hiếu, khóm 022, phường Điền Tâm, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7348242 cấp ngày 15/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

207. **Hà Thị Huyền Trang**, sinh ngày 07/10/1996 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hội, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 34 ngày 19/3/2007
Hiện trú tại: số 67 Thảo Hồ, khóm 004, thôn Thảo Hồ, xã Luân Bối, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035120 cấp ngày 25/02/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Hội, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

208. **Vũ Thị Hậu**, sinh ngày 25/11/1985 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 29/11/1985
Hiện trú tại: số 13, ngách 55, ngõ 753, đường Dân Tộc, khóm 003, phường Phú Lâm, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2125239 cấp ngày 28/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

209. **Ngô Thị Duyên**, sinh ngày 13/5/1997 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 49 ngày 05/6/1997
Hiện trú tại: số 439, đường Trung Chính, khóm 012, phường Cảnh Phúc, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6274224 cấp ngày 19/10/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

210. **Huỳnh Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 03/6/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 634 ngày 14/12/1993
Hiện trú tại: tầng 5, số 8, ngách 2, ngõ 133, phố Bát Đức, khóm 012, phường Thành Đức, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2328110 cấp ngày 11/01/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

211. **Nguyễn Thị Ngân**, sinh ngày 25/11/1998 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 12 ngày 15/01/1999
Hiện trú tại: tầng 9, số 209, phố Quy Tuy, khóm 013, phường Diên Bình, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4924524 cấp ngày 13/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

212. **Huỳnh Thị Cẩm Tú**, sinh ngày 09/10/1986 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 324 ngày 25/9/2000
Hiện trú tại: tầng 2-2, số 246, đường Tín Nghĩa, khóm 015, phường Tín Nghĩa, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2049894 cấp ngày 03/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

213. **Phạm Minh Trường**, sinh ngày 15/10/1980 tại Vĩnh Long Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 1433 ngày 10/12/1990
Hiện trú tại: tầng 4-2, số 342, đoạn 1, đường Nhân Ái, khóm 006, phường Lâm Khẩu, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9190532 cấp ngày 28/5/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

214. **Trương Thị Thư**, sinh ngày 22/12/1982 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 377 ngày 13/10/2015
Hiện trú tại: số 37, ngách 67, ngõ 953, đường Trung Hoa, khóm 002, phường Thạch Lỗi, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0990760 cấp ngày 01/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

215. **Nguyễn Thị Hoa**, sinh ngày 23/12/1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 13094B ngày 30/12/1968
Hiện trú tại: số 22-3 Nam Thế, khóm 002, phường Nam Thế, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2602185 cấp ngày 21/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Lạc, huyện Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

216. **Lê Đình Nguyên**, sinh ngày 01/01/1974 tại Quảng Nam Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 227 ngày 24/4/1990
Hiện trú tại: số 3-1, ngõ 2, phố Ninh An, khóm 001, phường Mỹ Nhân, khu Tùng Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1146151 cấp ngày 12/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

217. **Nguyễn Văn Sơn**, sinh ngày 24/6/1983 tại Bắc Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Giang, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 82 ngày 06/9/2014
Hiện trú tại: tầng 21-3, số 182, đường Cảnh Bình, khóm 044, phường Tú Minh, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4261565 cấp ngày 11/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Giang, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

218. **Nguyễn Thị Kim Anh**, sinh ngày 04/11/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 70 ngày 08/10/1996
Hiện trú tại: tầng 2, số 7, ngách 3, ngõ 320, đoạn 2, đường Minh Chí, khóm 010, phường Minh Chí, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457928 cấp ngày 30/9/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

219. **Phạm Huyền Trân**, sinh ngày 29/3/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 265 ngày 09/7/2004
Hiện trú tại: số 150 Phù Triều, khóm 008, phường Phù Triều, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7778990 cấp ngày 18/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

220. **Nguyễn Thị Thùy Linh**, sinh ngày 03/01/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 221 ngày 26/4/2002
Hiện trú tại: số 44 Nam Bắc Khanh, khóm 005, phường Nam Cảng, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8033680 cấp ngày 20/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

221. **Lê Ngọc Vàng**, sinh ngày 25/10/2000 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 229 ngày 25/3/2002
Hiện trú tại: số 8, ngách 13, ngõ 39, đường Nhị Bình, khóm 017, thôn Cự Công, xã Thủy Lí, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6816114 cấp ngày 18/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

222. **Hà Thị Thanh Hương**, sinh ngày 15/01/1979 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 35 ngày 10/01/2008
Hiện trú tại: số 313, đường Tinh Hà, khóm 010, phường Lộc Phong, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913705 cấp ngày 26/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

223. **Ngô Thị Huyền Trân**, sinh ngày 14/9/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 337 ngày 31/5/2001
Hiện trú tại: số 354, đoạn 3, đường Trường Xuân, khóm 005, phường Ngũ Phong, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5846249 cấp ngày 17/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

224. **Vũ Hoàng Ngân Nhi**, sinh ngày 19/8/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 139 ngày 17/9/1994
Hiện trú tại: tầng 2-1, số 43, ngõ 392, đường Quả Lâm, khóm 013, phường Quả Lâm, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00310565 cấp ngày 15/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

225. **Vũ Thị Hằng**, sinh ngày 19/9/1986 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
Hiện trú tại: số 2, phố Trung Bắc Nhất, khóm 008, phường Trung Hồ, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458796 cấp ngày 02/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

226. **Lê Nguyệt Ánh**, sinh ngày 08/9/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Ô Môn (cũ), quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 416 ngày 18/9/1996
Hiện trú tại: số 4, ngách 55, ngõ 600, phố Ngô Hưng, khóm 016, phường Thái Hòa, khu Tín Nghĩa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3764696 cấp ngày 08/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

227. **Trần Thị Minh Ngọc**, sinh ngày 13/01/1980 tại Hòa Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, Giấy khai sinh số 92 ngày 25/01/1980
Hiện trú tại: tầng 3, số 114, ngõ 249, đường Nguyên Viễn, khóm 027, phường Đính An, khu Noãn Noãn, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056514 cấp ngày 14/02/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

228. **Lao Xuân Tuyên**, sinh ngày 17/10/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Lộc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1039 ngày 30/10/1989
Hiện trú tại: tầng 2, số 79, đoạn 2, đường Địch Hóa, khóm 007, phường Cảnh Tinh, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2236370 cấp ngày 17/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

229. **Nguyễn Bích Ngọc**, sinh ngày 31/3/1982 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 97 ngày 01/6/2023
Hiện trú tại: tầng 15-6, số 12, ngõ 156, đoạn 1, đường Trung Chính, khóm 011, phường Du Xa, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4749967 cấp ngày 08/3/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

230. **Nguyễn Thị Hồng Thắm**, sinh ngày 16/9/1984 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hiếu, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 43 ngày 20/02/2013
Hiện trú tại: số 92, Đại Khanh, khóm 010, thôn Văn Phong, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1047521 cấp ngày 29/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Hiếu, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

231. **Ừng Kim Liên**, sinh ngày 03/11/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 220 ngày 01/12/1994
Hiện trú tại: tầng 5, số 2-2, ngõ 75, đường Liên Thành, khóm 039, phường Liên Thành, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5353330 cấp ngày 05/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

232. **Lâm Sâm Oanh**, sinh ngày 20/12/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Bảo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh ngày 06/01/1991
Hiện trú tại: số 40, ngách 76, ngõ 457, đường Tây Bình, khóm 018, phường Hổ Khê, thành phố Đấu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2494034 cấp ngày 17/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

233. **Nguyễn Thị Thúy Lành**, sinh ngày 11/11/1997 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh ngày 20/6/1999
Hiện trú tại: tầng 4, số 31, phố Phú Cường Nhất, khóm 019, phường Đông Trang, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2891508 cấp ngày 07/3/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

234. **Văn Thị Dung**, sinh ngày 08/10/1974 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại An, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 73 ngày 21/11/1974
Hiện trú tại: tầng 4, số 52, ngõ 112, đường Dân Tộc, khóm 005, phường Dân Quyền, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1577668 cấp ngày 17/01/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La

235. **Nguyễn Thị Dạ Lan**, sinh ngày 25/12/1998 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 421 ngày 08/9/1999
Hiện trú tại: số 43-1, đường Sùng Lễ, khóm 009, phường Phú Dân, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3717463 cấp ngày 17/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

236. **Nguyễn Thị Kiều Nương**, sinh ngày 29/10/1989 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 169 ngày 06/9/1994
Hiện trú tại: tầng 5, số 43, ngõ 205, đường Đông Quang, khóm 030, phường Đông Minh, khu Tín Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2022373 cấp ngày 13/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

237. **Vũ Thị Minh Châu**, sinh ngày 14/01/1985 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 53 ngày 13/10/2004
Hiện trú tại: tầng 2, số 6, ngách 15, ngõ 142, phố Trung Thành, khóm 010, phường Trung Cảng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159157 cấp ngày 28/11/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Tuy, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

238. **Lê Thị Yến Nhi**, sinh ngày 06/9/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 262 ngày 19/10/2001
Hiện trú tại: tầng 3, số 91, ngõ 250, đường Trung Chính, khóm 024, phường Cảng Đức, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3034362 cấp ngày 10/5/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

239. **Nguyễn Thị Kim Hoàng**, sinh ngày 15/5/1971 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 431 ngày 22/5/1971
Hiện trú tại: số 2, Thạch Trang Cửu, khóm 003, thôn Đại Long, xã Tạo Kiều, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1952673 cấp ngày 18/5/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

240. **Nguyễn Thị Thảo**, sinh ngày 10/9/1977 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 310 ngày 29/11/2015
Hiện trú tại: số 266, đường Trung Chính Nhất, khóm 007, phường Bắc Oanh, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1075581 cấp ngày 07/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

241. **Nguyễn Thị Ly**, sinh ngày 05/8/1973 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
Hiện trú tại: số 289, đoạn 2, đường Phục Hưng, khóm 001, phường Phục Hưng, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056665 cấp ngày 06/3/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

242. **Vương Thị Mỹ Linh**, sinh ngày 19/4/1986 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 21 ngày 24/01/2006
Hiện trú tại: số 66, ngách 12, ngõ 277, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 023, phường Hòa Bình, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0919292 cấp ngày 04/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

243. **Nguyễn Thị Xuân Phương**, sinh ngày 15/6/1995 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 179 ngày 10/7/2001
Hiện trú tại: tầng 2, số 24, ngách 50, ngõ 168, đường Thâm Áo Khanh, khóm 002, phường Hiếu Thâm, khu Tín Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3872540 cấp ngày 12/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

244. **Sầm Bui Ngàn**, sinh ngày 08/9/1985 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 264 ngày 26/9/1985
Hiện trú tại: tầng 3, số 12, ngõ 33, đoạn 4, đường Thừa Đức, khóm 005, phường Minh Thắng, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460815 cấp ngày 30/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Tạo, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

245. **Trần Thị Mộng Giàu**, sinh ngày 11/11/1982 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 503 ngày 29/12/2014
Hiện trú tại: tầng 2, số 3, ngõ 192, đường Đại Trí, khóm 027, phường Chấn Hưng, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0407821 cấp ngày 20/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

246. **Nguyễn Ngọc Diệu**, sinh ngày 21/10/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 162 ngày 11/12/1998
Hiện trú tại: tầng 6, số 48, đại lộ Hoàn Đê, khóm 016, phường Vĩnh Khang, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5024263 cấp ngày 20/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

247. **Trần Mai Xuyên**, sinh ngày 16/4/1993 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 416 ngày 28/6/2006
Hiện trú tại: số 13, ngách 7, ngõ 125, đường Trung Hoa, khóm 021, phường Tân Luân, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1618144 cấp ngày 10/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

248. **Vũ Thị Thanh Hải**, sinh ngày 15/4/1986 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hà Ninh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 148 ngày 07/4/2003
Hiện trú tại: số 24, đường Trung Hoa, khóm 009, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5991187 cấp ngày 29/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hà Ninh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

249. **Phan Thị Liễu**, sinh ngày 24/4/1996 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 2651 ngày 29/4/1996
Hiện trú tại: số 453, phố Hưng Hải, khóm 019, phường Đông Hải, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9696068 cấp ngày 06/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

250. **Nguyễn Thị Khánh Dơn**, sinh ngày 17/02/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 262 ngày 29/7/1995
Hiện trú tại: số 128, phố Đại Hưng Nhi Nhất, khóm 003, phường Quang Hoa, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0908926 cấp ngày 04/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

251. **Nguyễn Thị Thúy An**, sinh ngày 05/10/1991 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 298 ngày 27/7/2009
Hiện trú tại: số 3, ngõ 157, phố Phúc Thọ, khóm 012, phường Tấu Hiệp, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1865661 cấp ngày 05/7/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

252. **Nguyễn Thị Ngân**, sinh ngày 11/5/2000 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh ngày 12/8/2004
Hiện trú tại: tầng 4, số 6, ngõ 372, đường Trung Chính, khóm 014, phường Trung Chính, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4956173 cấp ngày 09/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

253. **Nguyễn Minh Thư**, sinh ngày 20/6/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh ngày 07/10/1995
Hiện trú tại: số 18, ngách 2, ngõ 138, đường Cử Quang, khóm 014, phường Tam Nghĩa, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5466838 cấp ngày 18/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

254. **Đặng Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 22/5/1987 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh ngày 27/8/2001
Hiện trú tại: số 72, Khách Thành, khóm 005, phường Nguyên Thành, thị trấn Ngọc Lý, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5593978 cấp ngày 03/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

255. **Nguyễn Thị Thùy**, sinh ngày 07/01/1986 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 80 năm 2017
Hiện trú tại: số 111, Đỉnh Liêu, khóm 011, phường Luân Nội, thị trấn Thổ Khố, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3689370 cấp ngày 19/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

256. **Đào Thị Huệ**, sinh ngày 02/6/1990 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phúc Thành, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 02/7/1990
Hiện trú tại: tầng 6, số 13, ngõ 423, đường Công Quản, khóm 016, phường Bát Tiên, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4063767 cấp ngày 25/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phúc Thành, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

257. **Đặng Huệ Nghi**, sinh ngày 02/4/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 62 ngày 16/4/1990
Hiện trú tại: tầng 9-2, số 102, đoạn 1, đường Văn Hóa 2, khóm 020, phường Lệ Lâm, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7991495 cấp ngày 28/5/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

258. **Trần Thị Đào**, sinh ngày 10/02/1978 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Điền, huyện Cẩm Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 387 ngày 15/12/2022
Hiện trú tại: số 266-7, đường An Nhất, khóm 001, phường Can Thành, khu An Lạc, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0579442 cấp ngày 12/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lương Điền, huyện Cẩm Giang, tỉnh Hải Dương

259. **Hoàng Lương Thanh Trân**, sinh ngày 07/4/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cây Gáo, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 2517 ngày 09/5/1987
Hiện trú tại: tầng 7, số 9, ngách 9, ngõ 119, đường Tứ Duy, khóm 005, phường Tứ Duy, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9141490 cấp ngày 22/4/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cây Điệp, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

260. **Đoàn Ngọc Thanh**, sinh ngày 19/6/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 335 ngày 21/8/1998
Hiện trú tại: số 7, ngõ 41, phố Kiều Đông, khóm 019, phường Kiều Đông, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1610395 cấp ngày 27/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: F54/7B ấp Hiệp An, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

261. **Lò Thị Nhẫn**, sinh ngày 11/8/1992 tại Điện Biên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Giấy khai sinh số 71 ngày 26/4/2017
Hiện trú tại: tầng 3, số 3, ngõ 131, đường Văn Sơn, khóm 001, thôn Văn Lâm, xã Khung Lâm, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139018 cấp ngày 26/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

262. **Trần Thị Hằng**, sinh ngày 12/6/1986 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 172 ngày 18/8/1989
Hiện trú tại: tầng 21, số 336, đoạn 2, đường Dục Nhân, khóm 004, phường Lam Bộ, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2200614 cấp ngày 25/02/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Tân Biên 1, xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

263. **Dương Thị Hết**, sinh ngày 01/5/1984 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 830 ngày 13/8/1990
Hiện trú tại: số 475-2 phố Tân Minh, khóm 009, phường Phú Phong, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458848 cấp ngày 06/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Rạch Chang, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

264. **Phan Thị Diễm Huyền**, sinh ngày 04/9/1998 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 330 ngày 17/6/2004
Hiện trú tại: tầng 3, số 63, đường Phú Phúc, khóm 021, phường Phú Hoa, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6803125 cấp ngày 18/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Bình Khánh 2, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

265. **Mai Thị Lệ**, sinh ngày 25/5/1992 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 191 ngày 23/9/2003
Hiện trú tại: số 5, ngách 3, ngõ 358, đường Văn Sơn, khóm 007, thôn Văn Lâm, xã Khung Lâm, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368136 cấp ngày 29/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

(Xem tiếp Công báo số 181 + 182)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng